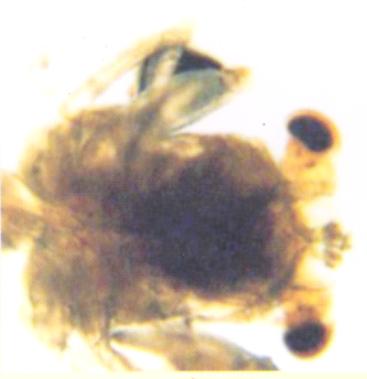


Cho đẻ và ấp nở



Cà ra bột

Trứng nở ra ấu trùng gọi là ấu trùng Zoea, sau 2 giờ có thể bắt mồi được.

Quản lý và chăm sóc ấu trùng

Điều kiện môi trường trong bể uong: Độ mặn từ 15-20‰, nhiệt độ 18-24°C, oxy hòa tan >4mg/l, NH₃ <0,1mg/l.

Mật độ thả ấu trùng: 100-150 cá thể/lít.

Biện pháp quản lý môi trường trong bể uong: Dùng chẽ phảm vi sinh, lọc tuần hoàn. Trong giai đoạn Zoae không thay nước, sang giai đoạn đầu Megalope định kỳ thay nước để hạ dần độ mặn, giảm mật độ nuôi và có tạo các vật bám trong bể hạn chế ấu trùng ăn thịt lẫn nhau.

Thực ăn:

Giai đoạn Zoae: Tảo lục, khuê tảo, luân trùng và artemia.

Giai đoạn Megalope: artemia và thực ăn tổng hợp (Fripak, Lancy, No, N1...).

Giai đoạn Cà ra bột: Thực ăn tổng hợp của tôm sú và tu chế từ tôm cá tạp.

Sau khi đẻ, trứng cà ra được giữ lại ở yếm bằng các sợi lông to (đây chính là quá trình áp trùng). Với nhiệt độ trung bình từ 18-24°C khoảng 15 ngày.



Nuôi tảo làm thức ăn cho cà ra

Thu hoạch

Thu vào sáng sớm hoặc chiều mát để tiện cho việc vận chuyển giống đến nơi nuôi thương phẩm.

Để vận chuyển giống dùng phương pháp vân chuyển khô trong các bao dừa hoặc các rổ nhựa thoáng khí (chú ý đảm bảo được độ ẩm trong thời gian vận chuyển).

VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN I

Định Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh

Điện thoại: 04-8271368 • Fax: 04-8273070

TRẠM NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN NƯỚC LỢ

Hải Thành - Kiến Thụy - Hải Phòng

Điện thoại: 031-837304 • Fax: 031-837304

BỘ THỦY SẢN
VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN 1

**CÔNG NGHỆ
SINH SẢN NHÂN TẠO
CÀ RA**
(*Eriocheir sinensis*)

(Eriocheir sinensis)



QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG CÀ RA

Trang thiết bị

Bé nuôi vỗ: Bé xi măng có thể tích từ 8-20m³.

Bé ương: Bé xi măng có thể tích từ 4-30m³.

Bé nuôi thức ăn tự nhiên: Bé nhựa từ 2-6m³.

Hệ thống cấp nước, cấp khí.

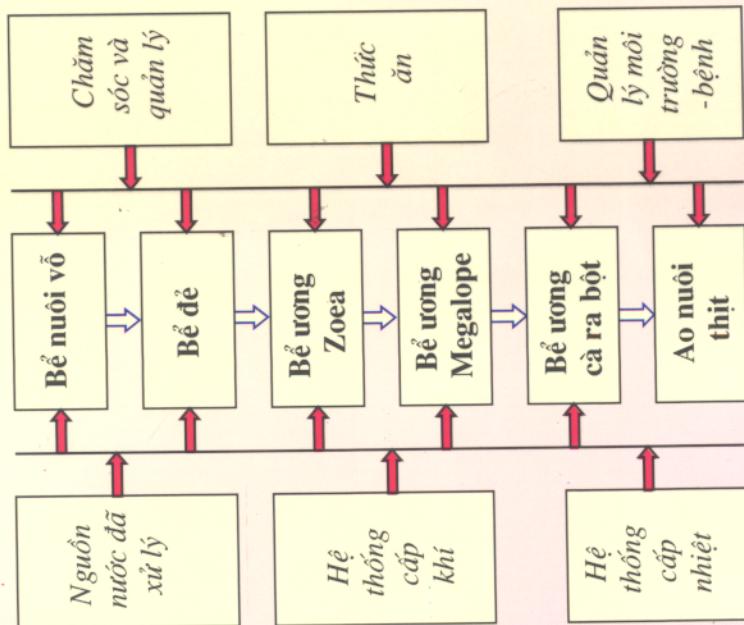
Hệ thống chiếu sáng.

Dụng cụ quản lý và chăm sóc ấu trùng.

Chuẩn bị bé ương và xử lý nước

Chuẩn bị bé và dụng cụ ương nuôi: Rửa sạch và ngâm lại bằng Chlorin A với nồng độ 150ppm trong 10 giờ. Sau đó rửa sạch lại bằng nước ngọt.

Chuẩn bị nước và xử lý nước: Điều chỉnh độ mặn thích hợp trước khi cấp vào bé ương nuôi, nước có thể được xử lý bằng hóa chất hoặc bằng chế phẩm sinh học.



Quy mô và phạm vi áp dụng

Quy mô nông hộ hoặc trang trại.

Áp dụng cho các vùng ven biển phía Bắc, có nguồn nước lợ.

Địa điểm xây dựng trại giống

Nằm trên vùng cao triều ven biển, cửa sông, gần nơi cung cấp nước ngọt.

Độ mặn nguồn nước vào mùa sinh sản dao động từ 15 - 25‰, nước không bị ô nhiễm.

Thuận tiện đường điện lưới, giao thông.

Tuyên chọn cà ra bố mẹ

Vào mùa sinh sản chọn những cá thể khoẻ mạnh, không có dấu hiệu bệnh lý, màu sắc tự nhiên, dày đủ các phần phụ có trọng lượng từ 80-150 gam. Sau khi chọn có 2 cách vận chuyển cà ra bố mẹ từ nơi thu mua đến trại sản xuất:

Vận chuyển ướt: đối với nhung cá thể đang ấp trứng ở yếm.

Vận chuyển khô: Đổi với nhung cá thể đã thành thục nhưng chưa đẻ trứng ra yếm.

Nuôi cà ra bố mẹ

Sau khi đã tuyển chọn cà ra bố mẹ, tiến hành nuôi vỗ.

Nuôi vỗ thành thực (tỷ lệ đực : cái = 2:3).

Nuôi cà ra

đá đẻ trứng ra yếm (không cần có cà ra đực).

Thúc ăn dùng để nuôi cà ra bố mẹ: thịt nhuyễn

thể, tôm cá tạp.

Chế độ thay nước: Hàng ngày thay 50% nước và duy trì hàm lượng oxy >4mg/l.



Bé ương ấu trùng cà ra